

Lính Biệt Động

14 Tháng Bảy 2011

Nguyễn Khắc Nơ



Vào khoảng năm 65, mỗi khi đọc báo, tôi thường được đọc tin chiến thắng diệt Cộng của những đơn vị Biệt Động Quân, như Tiểu Đoàn 42 Biệt Động biệt danh là Cọp Ba Đầu Rắn, với người hùng Thiếu Tá Lưu Trọng Kiệt và Tiểu Đoàn 44 Cọp Ba Móng do Thiếu Tá Lê Văn Dần làm Tiểu Đoàn Trưởng . . . Những hình ảnh oai hùng của các chiến sĩ Biệt Động Quân với huy hiệu con Beo đen với 13 cái răng nhọn hoắt, làm tôi vừa cảm thấy sợ, lại vừa cảm thấy, thích thú, hãnh diện lây với những người lính Mũ Nâu này.

Trận chiến Mậu Thân 1968 bùng nổ, nghe nói có những đơn vị Biệt Động Quân đang giao tranh với Việt cộng ở Ngã Ba Hàng Xanh, tôi đã làm gan đi xe đạp tới tận nơi để xem tận mắt những người hùng của tôi đánh trận ra sao?

Dân với lính đứng chen lẫn vào nhau, mỗi khi có tiếng súng nổ, dân chạy dạt về phía đằng sau, đến khi ngưng tiếng súng, dân chúng lại túa ra xem tiếp. Tôi kiếm một chỗ tạm gọi là an toàn, đưa mắt quan sát trận chiến.

Lính Cộng Hòa đóng dọc theo xa lộ Biên Hòa, phía Thị Nghè, đang tiến về phía Cầu Sơn là nơi bọn Việt cộng đang tử thủ. Bọn này đóng chốt trên một tòa nhà hai tầng đang bắn xối xả về phía Biệt Động Quân. Từ một địa điểm nào đó ở phía Thị Nghè, tôi tiếng đạn đại liên nổ ròn thật lớn, áp đảo hẳn tiếng súng của bọn Việt cộng, rồi thành lính hai chiến sĩ Biệt Động Quân còn rất trẻ, trẻ lắm (khoảng chừng mười bảy mười tám gì đó thôi) từ lề đường chạy ào qua phía Cầu Sơn. Khi hai người lính chạy tới giữa đường rồi, bọn Việt cộng mới thấy họ, nên đã chĩa súng nhắm vào hai người lính này mà bắn thật rát. Đạn nổ cày xuống mặt đường nhựa, vang lên những tiếng “Chéo . . . Chéo”

Thật ghê rợn.

Hai người lính nhanh như cắt nằm lăn xuống núp theo lề của trụ đèn ở giữa đường đưa súng

M16 hướng về phía có tiếng nổ mà bắn. Độ cao của lều đường quá thấp, không thể là chỗ nấp an toàn được, những người dân . . . đi xem lính đánh trận như tôi, ai cũng lo cho mạng sống của hai người lính trẻ, đồng thanh la lên:

“Mấy anh coi chừng đó. Tụi nó bắn từ phía cửa sổ đó . . . Bắn lên đi, ngay cửa sổ đó . . . Trúng rồi đó . . . Bắn nữa đi mấy anh ơi . . . “

Bỗng tôi nghe một tiếng la thật lớn ở phía ngã tư Hàng Xanh:

“Xung Phong!”

Tức thì, một loạt những tiếng hô tiếp theo:

“Biệt Động Sát . . . Sát . . . “



Ba người lính Biệt Động Quân nữa ào lên, miệng hô “SÁT . . . SÁT” vừa bắn về phía bọn Việt cộng ở cửa sổ trên lầu vừa chạy tới thật nhanh.

Ba chiếc nón sắt nữa vọt chạy tiếp theo. Bọn Việt cộng vội chuyển hướng bắn về phía đám lính đang xung phong. Hai người lính đầu tiên được ra ngoài vòng tác xạ, vội vàng đứng dậy thật nhanh mà phóng về phía trước, mỗi người núp vào một cái cột đèn tiếp tục bắn che cho đồng đội.

Từ phía đám lính xung phong, có tiếng nổ nhỏ

”Phụp”

Tiếp theo một tiếng nổ lớn:

“Bùng . . . “

Ngay căn nhà lầu nơi bọn Việt cộng đang ẩn nấp mà bắn ra.

Những người chung quanh tôi reo mừng hớn hờ:

“Biệt Động Quân bắn M79 đó . . . Trúng rồi . . . Trúng căn nhà lầu rồi . . . Đám Việt cộng chết hết ráo cả đám rồi . . . Hay quá . . . Biệt Động Quân đánh hay quá. . . “

Lính Biệt Động từ phía Thị Nghè ào ạt tấn công về phía Cầu Sơn, tiếng súng lớn nhỏ vang lên tứ phía, chỗ nấp của tôi không còn an toàn nữa. Có tiếng của một người lính vang lên:

“Đồng bào về nhà hết đi, nguy hiểm lắm. Lính mình bắt đầu tấn công rồi. Tụi Việt cộng bắn trả dữ lắm đó, đồng bào nên đi về đi, coi chừng bị trúng đạn Việt cộng đó . . .

Về đi.“

Tôi không dám ở lại nữa, lấy xe đạp chạy về, trong lòng rất vui vì đã được nhìn thấy tận mắt những người lính Biệt Động Quân đánh trận, và họ đánh thật oai hùng, dũng mãnh, hay hơn cả những trận đánh trong phim Đại chiến Thứ Hai của Mỹ mà tôi đã được xem trước đây. Vừa đạp xe tôi vừa trầm nghĩ:

“Mai mốt đi lính, mình cũng . . . Đẳng Lính Biệt Động, đánh Việt cộng cho thật hùng, giống như những người lính Biệt Động Quân đánh trận ở Hàng Xanh vậy! ”

Sau khi tốt nghiệp Đại Học, tôi nhập trường Thủ Đức để học khóa 1/72.

Khi chọn đơn vị, tôi đã . . . Đẳng Biệt Động thật!

Biệt Động Quân vào năm 72, dưới quyền chỉ huy của Chuẩn Tướng Đỗ Kế Giai. Tướng Giai gốc lính Nhảy Dù, nên đã áp dụng chiến thuật huấn luyện Sĩ Quan mà lính Mũ Đỏ đã và đang áp dụng: Sĩ Quan mới ra trường phải được gởi đi thực tập chỉ huy tại chiến trường, với những đơn vị đang hành quân, trước khi chính thức nhận đơn vị.

Đơn vị đầu tiên mà tôi được gởi tới thực tập là Tiểu đoàn 42 BĐQ “Cọp Ba Đầu Rắn”, lúc đó đang hành quân tại vùng Takeo, Campuchia. Đây là một trong những tiểu Đoàn nổi tiếng của binh chủng Biệt Động Quân vùng IV.

Vì Tiểu đoàn đang di chuyển, nên khi vừa được trực thăng đổ xuống điểm hẹn là đám tân binh chúng tôi được đưa ngay tới những trung đội đã định sẵn để tiếp tục cuộc hành quân.

Nhiệm vụ chính của tôi chỉ là đi theo người Trung đội trưởng thực sự, nghe anh ta liên lạc truyền tin với cấp trên và cách thức anh điều động lính khi di chuyển, khi giao tranh với địch . . . và quan trọng nhất là đợi khi nào anh ta rảnh, sẽ nhờ anh truyền cho một vài ngón nghề Biệt Động. Học hành quân trên lý thuyết thì đã học xong rồi, nhưng khi ra trận tuyển thì mọi việc sẽ khác hẳn: Thực tế sẽ khác xa với lý thuyết nhiều lắm, và thực tế này chỉ học được ở ngay trên

chiến trận mà thôi. Nhờ cách thức thực tập này mà người Sĩ Quan sau này khi nhận đơn vị, ra trận lần đầu tiên sẽ không có cảm giác bỡ ngỡ hoặc nói thẳng ra là sợ sệt.

Nam, người Trung đội trưởng mà tôi được hân hạnh thực tập với, có dáng người cao ráo, tướng thư sinh, chứ không dữ dằn như những ông Biệt Động mà tôi đã gặp. Nam nói ngắn gọn, cho tôi biết quân số của trung đội, điểm đứng hiện tại và nhiệm vụ của trung đội.

Trong khi nói, anh ta luôn luôn di chuyển chứ không đứng một chỗ quá lâu (sau đó, anh bật mí cho tôi biết: Đứng lâu một chỗ, địch sẽ nhắm bắn sè, chết lãnh nhách). Người lính mang máy truyền tin lúc nào ở bên cạnh Nam nhưng lúc thì khuất mình sau một cây cao, lúc thì ngồi sau một bờ bụi để che dấu cái cần ăng ten của máy truyền tin.

Sau bữa cơm, trời xụp tối rất mau. Ai lo phận nấy làm hầm hố, lớp ngủ lớp canh gác. Tôi xin được gác đêm để hoà mình với anh em.

Hai giờ sáng mới tới phiên gác, tôi cuộn poncho trần trọc nằm lăn qua lăn lại không ngủ được. Phần vì đường xa mới tới, phần vì đây là lần đầu tiên ra trận, nên bị căng thẳng thần kinh, không biết tình hình ra sao? Lỡ ngủ quên, anh em di chuyển đi nơi khác, không nhớ tới mình, thì biết đường đâu mà về với mẹ?

Vừa chợp mắt được một lúc đã có ai bấm mạnh vào đùi tôi mà kêu dậy đi gác, tôi vùng ngồi dậy, một tay quơ cái nón sắt đội lên đầu, tay kia xách khẩu M16 lạng lế theo người trưởng ca gác đi ra chòi canh.

Chòi gác vòng ngoài thì ở trên cao, nhưng chòi gác vòng trong thì sát mặt đất để nghe tiếng động chung quanh và dễ quan sát. Trên đường đi, người trưởng ca gác ra dấu bằng đèn pin màu đỏ (cho ban đêm) mỗi khi đi ngang qua một trạm gác mà tôi nhìn kỹ cũng chẳng thấy người lính gác đứng ở chỗ nào? Đi một khúc nữa, tôi đã được đưa đến nơi gác, đó là một cái hố mới đào, gần cây chà là (chỗ nào cũng có). Người lính gác từ dưới hố nhảy lên thật gọn gàng, dúi vào tay tôi cái đèn pin rồi cùng với người trưởng ca gác biến vào bóng đèn thật lẹ làng. Tôi một mình chơi với dưới hố sâu qua khỏi đầu gối, rang cúi thấp người, chăm chú nhìn chung quanh, tập trung tinh thần, để vừa nghe, vừa nhìn vào bất cứ những thứ gì có vẻ khả nghi.

Nhưng với thế ngồi không ra ngồi, đứng không ra đứng thật là mỏi mệt, lại không được cử động, nên cơn buồn ngủ kéo đến thật mau. Tôi cố sức quay người qua lại để tránh cơn buồn ngủ và cũng để quan sát tứ phía. Trời Campuchia tối om tối thít, lâu lâu lại có những tiếng động dị kỳ, nhất là tiếng chim ăn đêm chợt bay qua kên lên eng éc như tiếng người gọi nhau, teo lằm.

Đang chăm chú quan sát, bỗng nhiên Tôi nghe một cái

“SÁT!”

Ở ngay phía bên trái.

Tim tôi coi như nhảy ra khỏi lồng ngực chạy đi đâu mất tiêu!

Tôi ráng dần cơn lạnh quạng, đứng thẳng người lên, quay súng về hướng phát ra tiếng động sửa soạn bắn. Nhưng chưa kịp bắn thì tôi đã bị húc văng ra khỏi hố, nằm bò còng trên mặt đất. Hồn vía tôi thật sự bay lên mây rồi. Tôi thoáng thấy một bóng đen phóng nhanh vào bụi rậm kế bên, tôi kê súng bắn một phát về phía bóng đen rồi lồm cồm ngồi dậy lấy đèn pin chớp ba cái thật nhanh để báo động, rồi thủ thế tính bắn tiếp. Ngay lúc đó có nhiều tiếng chân chạy huỳnh huỵch và một tiếng la thật nhỏ:

“Bắt được rồi, bắt được rồi, đừng bắn nữa”.

Trong đầu óc tôi nghĩ ngay rằng, chắc đã có một tên tiền đạo nào đó của Việt Cộng đi dò đường, nhưng xui xẻo cho nó là nhằm ngay ổ kiến lửa mà mò tới nên đã bị tôi bắn và bị bắt ngay tại chỗ. Liền ngay sau đó, Nam cùng mấy người lính đã chạy lại chỗ tôi gác, hỏi chuyện gì đã xảy ra? Tôi chỉ về hướng có tiếng động, giải thích:

“Tôi đang gác, đã bị húc văng ra khỏi hố và thấy có bóng người hay cái gì đó chạy vọt vào hướng đó, nên đã báo hiệu và bắn theo.”

Vừa lúc mấy người lính đã chạy tới, trình diện tên . . . “Dọ thám”.

Hóa ra đó là một chú heo rừng với 4 chân bị trói ké và mõm cũng bị cột chặt lại. Một người lính giải thích với Nam:

“Trình Thiếu úy, hồng có thằng Việt cộng nào đi thám sát gì hết á, chỉ có con heo này thôi hà. Hồi chiều, khi dừng quân, tụi tui thấy nó chạy về phía này, nhưng nó lúi còn hơn Việt Cộng nữa, tụi tui kiếm hồng ra. Tới lúc nó từ trong bụi phóng ra, đụng ông Thiếu Úy này té nhào, bị ống để cho một viên ngay giò té bò còng, nên tụi tui mới bắt được nó đó. Ngày mai mình có màn lai rai rồi đó, Thiếu úy ơi!

Nam thở phào, nhìn tôi cười rồi ra lệnh cho mấy người lính trở về chỗ cũ, để tôi tiếp tục gác. Tôi hồn vía lên mây, thiếu điều xón ra quần.

Hết phiên gác, Tôi trở về hầm lộ thiên nhưng thao thức không ngủ được. Vừa chớp mắt là Nam đã đánh thức chàng dậy để sửa soạn cho màn tấn công rạng đông. Anh ta chia với tôi một ít cơm gạo xấy đã nấu bữa qua cùng một con khô nướng. Vừa ăn anh ta vừa cho biết:

“Trung đội mình sẽ đi đầu, ra đến tuyến xuất phát thì cả Đại đội sẽ dàn hàng ngang tiến tới. Đích là một ngôi chùa Miên mà theo tin của Thám Báo thì tụi nó có cả súng cối nữa, đang cố thủ ở trong đó”.

Ngay lúc đó, từ máy truyền tin tôi nghe rõ:

“Tâm Đan . . . Tâm Đan, đây Hiền Hòa gọi, nghe rõ trả lời?”

Người lính truyền tin đưa ông nghe cho Nam, anh trả lời ngay:

“Tâm Đan nghe rõ 4 trên 5, đã sửa soạn xong, chờ lệnh”

Lắng nghe một lúc, Nam đưa ống nghe lại cho người lính và nói với tôi:

“Đại úy Đại Đội Trưởng ra lệnh xuất phát”.

Tôi sửa lại bao đạn, bình nước, bước theo Tâm Đan.

Campuchia là xứ đồng bằng, lại thêm đoàn quân đang ở khu ruộng lúa nên tầm nhìn không bị giới hạn gì cả. Trời tuy chưa rạng đông nhưng cũng cho thấy mờ mờ bóng những người lính chạy lúp xúp. Lính di chuyển từng nhóm 3 người theo thể chân vạc: Một người chạy trước, hai người còn lại chia súng ra hai bên canh chừng. Người số 1 chạy đến chỗ an toàn thì ngồi xuống canh chừng để người thứ hai chạy tới phía trước, làm y hệt như người thứ nhất và cuối cùng là người thứ 3. Cả Trung Đội cứ như thế mà tiến tới rất nhanh. Tới tuyến xuất phát là bờ của một cái đầm sen, tôi thấy có 3 con cua nước (Thiết vận xa M113 chạy trên mặt nước được) đã đậu sẵn. Lần đầu tiên xung trận, miệng tôi khô cong, hai bàn tay ướt đẫm mồ hôi. Một tín hiệu nào đó trong máy truyền tin cho Tâm Đan, thế là tất cả Đại Đội dàn hàng ngang tiến tới mục tiêu là một ngôi chùa ở giữa đầm sen. Mấy con cua nước rú ga chạy trước, tiếng máy nổ rất lớn để lên tinh thần lính nhà và áp đảo tinh thần lính nón cối. Nước ngập tới bụng lạnh thấu xương, Tôi lết hai chân trên lớp bùn lầy, hai tay đưa cao khẩu súng khỏi mặt nước, mắt nhìn tứ phía. Những người lính di chuyển nhanh quá, tôi thiếu điều muốn chạy mà vẫn không đi kịp, đầu óc tôi đặc kẹo, không suy nghĩ được bất cứ điều gì. Khoảng cách từ bờ hồ tới chùa khoảng chừng 500m thôi, thế mà đi mãi vẫn chưa được một phần đường.

Bất chợt có tiếng súng từ trong chùa bắn ra, Tâm Đan phất tay ra hiệu cho con cái tiến nhanh hơn nữa. Tiếng súng từ trong bắt đầu ròn rã, bắn xuống mặt nước vang lên những tiếng

“Chéo . . . Chéo . . . Bụp . . . Bụp”

Thật là dễ sợ.

Nhưng những người lính BĐQ vẫn làm lì tiến tới mà không bắn trả gì cả. Gần tới chùa, ba chiếc Thiết Vận Xa trước mặt đồng loạt khai hỏa những khẩu đại liên 60. Người Trung đội trưởng đi cạnh tôi làm lì rút khẩu súng Colt vung lên cao, đưa mắt nhìn toàn thể trung đội để gây sự chú ý. Khi tất cả đã sẵn sàng, anh vung chạy lên trước, miệng hô lớn:

“Xung Phong!”

Tất cả cùng đáp lời:

“Xung Phong . . . Biệt Động Quân Sát . . . Sát”

Vừa chạy tới phía trước vừa bắn xối xả vào ngôi chùa.

Có tiếng gió rít lên rồi

“BÙNG”

Một viên đạn 80 của địch bắn ra, cách chiếc Thiết vận xa khoảng chừng ba sải tay. Sức công phá của đầu đạn làm cho con cua nước chao đảo muốn lật và những người lính chung quanh té chum nhum vào nhau, có người không đứng lên được, người bên cạnh kéo anh ta theo. Chiếc thiết xa lấy lại thăng bằng, mở nắp ra dùng súng cối 60 ly bắn ngay vào vị trí của khẩu súng 80 vừa nhận diện. Tiếng súng trong chùa bắn ra thưa dần, lính Biệt Động Quân đã làm chủ tình hình, tràn vào ngôi chùa lục soát.

Trung đội của Nam được lệnh tiếp tục tiến về phía trước. Đây chỉ là một cái chốt của bọn Việt cộng mà thôi, còn rất nhiều chốt khác phải nhổ.

Đi qua những cánh đồng lúa chín vàng không có người gặt, mùi lúa chín quyện theo gió thật là thơm. Phải chi đừng có chiến tranh, những hạt lúa này nuôi sống biết bao nhiêu người.

Tới vùng đất hoang, hoa cỏ vàng rực cả một cánh đồng, đẹp thật là đẹp. Nhìn những cánh hoa nở giữa mùa chinh chiến, tâm hồn người lính Biệt Động cũng chùng xuống mà quên cảnh chiến tranh để ngắm những cụm hoa vàng rực rỡ. Tôi cầm ngang khẩu súng đứng yên lặng ngắm hoa, chạnh nhớ tới một bài hát:

“Ngày xưa, có gã từ quan,

Lên non tìm động hoa vàng ngủ yên . . .”

Gã nào từ quan mà tìm lên động hoa vàng này, thì . . . được ngủ yên là cái chắc.

Một ngày nào thanh bình, tôi sẽ trở lại đây để ngắm cái Động Hoa Vàng này cho đã mắt.

Tiếng thiết vận xa rú lên, xích sắt chạy cán lên những đóa hoa vàng đưa tôi trở lại thực tế. Tôi và đám lính cùng nhảy lên nóc chiếc thiết xa để di chuyển cho nhanh . . .

Đêm tối, cả bọn lại đóng quân giữa một vùng đất bao la. Ăn uống xong, lại một màn gác đêm nữa.

Nửa đêm, chợt có những tiếng chim rời tổ kêu lên thật thảm thiết, ghê rợn. Nam nhìn tôi, nói nhỏ:

“Chim ban đêm thường là ngủ, chắc là có ai đó tới làm rợn, tụi nó mới bỏ tổ mà bay như vậy.”

Nam ra dấu cho tôi cùng chạy lại vị trí của tiểu đội gác tuyến đầu. Người Tiểu đội trưởng chỉ tay về phía trước báo cáo:

“Có gì lạ phía Tây, gần cây chà là đó, em cho người tới . . . coi, được không Thiếu úy?”

Nam chưa kịp trả lời thì có một giọng nói chợt phát ra kể bên:

“Em xung phong đi thám thính, Thiếu úy.”

Trong bóng đêm, tôi chỉ nhì thấy một người lính thám sát với ánh mắt sáng ngời và cử chỉ thật lạnh lẹn, đang nhòen miệng cười, khoe hàm răng trắng bóc.

Tôi cũng nổi máu giang hồ, nói với Nam:

“Cho tôi đi thám sát với.”

Nam trợn mắt nhìn tôi, kê miệng vào tai tôi nói thật nhỏ cho một mình tôi nghe:

“Ông theo tôi học cách chỉ huy, chứ đâu có học thám sát đâu. Lỡ ông . . . tiêu táng thường, tôi làm sao ăn nói với Tiểu đoàn? Bỏ đi Tám!”

Tôi cũng kê vào tai anh, nói nhỏ:

“Nếu số tôi chết, ở chỗ nào cũng chết. Tôi làm được mà.”

Nam nhìn người Tiểu đội trưởng, nhìn người lính thám sát, rồi quay lại nhìn tôi:

“Muốn đi . . . coi cho biết, thì cứ thử thời vận đi.

Nhớ . . . rửa cẳng cho sạch trước khi đi. Lỡ có . . . lên bàn thờ, tôi không cần tắm lại cho ông.

Tụi nói có hai đứa, ông là ba đó, đi đi.”

Tôi nhìn quanh, chỉ có tôi và người lính thám sát, đâu có ai nữa mà Nam nói là “Ba”?

Người lính chạy trước, tìm điểm núp, quỳ gối nhắm về phía cây chà là. Tôi lom khom chạy qua mặt anh ta, dừng lại, cũng tìm vị trí để nhắm về phía trước. nhưng không thấy người lính chạy lên. Tôi ngạc nhiên, chưa kịp quay về phía sau tìm hiểu thì chợt thấy một bóng đen ngay sau lưng tôi tự bao giờ mà tôi không hề biết, phóng tới phía trước thật gọn gàng. Bóng đen này nhỏ nhắn, không cầm súng, chỉ chạy tới mà thôi. Người lính từ phía sau tôi phóng tới cùng một lượt với bóng đen tôi vừa thấy, rồi cùng nhau nằm rạp xuống đất, chong súng về phía trước, giữ an toàn cho tôi phóng lên.

Thì ra chúng tôi có ba người thật.

Theo lệnh của Trung đội trưởng, chúng tôi sẽ di chuyển trong im lặng tới nơi bị nghi ngờ (cây chà là giữa cánh đồng lúa) là có dọ thám của Việt cộng. Tới nơi, chúng tôi sẽ chia ra làm 3 ngã để tấn công. Nếu chúng chỉ có một hoặc 2 đứa, chúng tôi sẽ cùng nhào lên thật bất ngờ để cố gắng bắt sống chúng nó. Nếu có hai tên trở lên, chúng tôi sẽ đứng xa thấy lựu đạn lên thanh toán chúng. Tới gần gốc cây chà là, chúng tôi chia ra làm ba ngã, tôi móc ống nhòm ra quan sát: Tối quá, chẳng thấy gì cả và cũng chẳng nghe động tĩnh gì hết. Tôi cất ống dòm, đưa tay lên miệng giả tiếng chim kêu một tiếng thật ngắn, dấu hiệu cùng bò lên gần hơn nữa, rồi cầm

súng vừa trườn vừa bò về phía cây thốt nốt. Bò kiểu này, nếu tên dọ thám mà thấy, nó để cho tôi một viên là trúng phóc, vì gần quá rồi, và tôi lại không đội nón sắt (đi dọ thám không đội nón sắt, vì tiếng động của những khoen sắt sẽ làm lộ hình tích). Khi đang di chuyển, tôi cũng phần nào . . . lạnh căng, nhưng khi đến gần mục tiêu, tinh thần quá căng thẳng, tôi không còn suy nghĩ được nữa, chỉ chú trọng vừa bò vừa quan sát thật kỹ vào bóng đen để sẵn sàng nổ súng mà thôi.

Chỉ còn một khoảng cách ngắn nữa là tới gốc cây, tôi dừng lại hồi hộp mở căng cặp mắt ra chăm chú quan sát:

Tứ bề vắng tanh vắng ngắt, không có một tên Việt cộng dọ thám nào hết!

Như vậy, tiếng chim kêu eng éc ghê sợ hồi nãy chỉ là do đám chim đậu ở trên cây này kêu lên tìm đàn mà thôi, chứ không phải tại có người tới làm phiền chúng. Và đàn chim này chắc là đã tìm được bạn bè rồi, bay đi hết rồi, nên chẳng còn con nào ở lại cái cây chà là chết tiện này để mà nghe thấy, nhìn thấy chúng tôi tới mà báo động lên um xùm nữa.

Một chút thất vọng, vì chúng tôi đã mạo hiểm tối đa như vậy mà chẳng có thằng dọ thám nào mà bắt cả. Nhưng cũng vui mừng vì chỗ đóng quân của chúng tôi vẫn còn được giữ kín.

Hai cái đầu ở hai hướng trước mắt tôi cũng đã lộ lên, tôi chĩa súng giữ an toàn và vẫy tay ra hiệu cho họ tiến lên. Gặp nhau tại gốc cây chà là, người lính thám sát thào:

“Hồng có gì hết, Thiếu úy! Địa điểm đóng quân của mình không có bị lộ đâu.”

Tôi gật đầu đồng ý, cùng hai người lính ngồi xuống đất quan sát chung quanh một hồi, rồi mới an toàn mở bi đồng ra tự thưởng cho mình một ngụm nước mát lạnh.

Xong xuôi, nhìn kỹ một lần nữa, tôi mới chong súng bắn hai phát lên trời để báo hiệu:

“Đã đến nơi, không có địch”.

Rồi lại theo hướng cũ, cũng cách thức di chuyển cũ mà về chỗ đóng quân.

Sáng sớm, trung đội của Nam được lệnh tấn công một địa điểm có Việt cộng đang trú đóng. Địch thủ đây đúng nghĩa là địch thủ, vì gồm toàn những lính Bắc Việt được trang bị đầy đủ, sẵn sàng ứng chiến. Hai bên quần thảo nhau tới bờ, trực thăng, A37 và đại bác bắn phá và dội bom thật gần địa điểm giao tranh.

Tiếng súng thưa dần, rồi tạm ngưng. Gần chiều tối, trung đội được lệnh tạm dừng quân để lục soát và uống trước khi trời tối.

Lính cọp đen đánh trận đã nhanh nhưng nấu ăn có lẽ còn nhanh hơn nữa, vừa được lệnh bỏ ba lô xuống là 30 giây sau đã thấy có khói bốc lên rồi (30 giây là tiếng của con nhà lính, ý nói rất nhanh chứ không thật sự không có cái gì có thể làm xong trong vòng 30 giây cả.) Tôi đi theo Tâm Đan kiểm điểm quân số mình và số tù binh VC vừa bị bắt đồng thời lo cho anh em bị

thương.

Một người lính chạy tới mời hai “Ông Thầy” ghé ăn thịt heo.

Kiểm soát mọi thứ đã xong, gài min phòng thủ cũng hoàn tất, tôi theo Nam tới tiểu đội 1 ăn cơm theo lời mời. Tiểu đội trưởng là Trung sĩ Há, ông này không mặc quân phục rằn ri mà lại mặc nguyên bộ đồ bà ba đen, mang giày vải màu đen, lười lê, lựu đạn gắn chùm lum trên giày ba chạc. Bữa ăn thật là thịnh soạn vì tiểu đội được chia một phần thịt từ con heo mới bắt được tối qua (người lính phụ trách nấu ăn cho biết, ngay tối đó, con heo đã được “hóa kiếp” để chia đều cho ba tiểu đội ướp mắm muối gói lá chuối bỏ vào ba lô cho khỏi bị hư, đợi tới khi nào dừng quân sẽ đem ra nấu ăn chung). Trên tấm poncho trải dưới đất, chưa có thịt heo, nhưng đã có một ít me chua, muối ớt, xả và một loại rau gì đó mới được hái.

Mùi thịt nướng tỏa ra thơm phức.

Trận mạc từ sáng tới giờ chưa có một hột cơm nào vào bụng, bây giờ lại được ngửi mùi thịt nướng ướp xả ớt, lại có me chua, có miếng xả nữa. Chỉ có nhiều đó thôi, nhưng tôi cảm thấy đời lính sao mà hạnh phúc thế! Chưa ăn, chỉ mới ngửi mùi thôi mà đã cảm thấy ngon rồi.

Người lính bưng ra đĩa thịt heo để trên lớp lá chuối, nhưng không thấy ai đụng chén đĩa gì cả. Tôi thấy Trung sĩ Há đưa tay ra sau lưng lấy bi đông, gỡ cái ca rót nước vào, nhưng thay vì đưa lên miệng uống, ông lại . . . đổ xuống đất với một thái độ không bình thường chút nào cả. Tôi chưa kịp ngạc nhiên thì ông đã trịnh trọng mở lời:

“Chén trước cho thằng Tư Thân, chén sau cho thằng Mười Đáp.

Từ hồi tui bay chết tới nay, tụi tao hồng có “guồng” mà cúng tụi bay. Bữa nay được dừng quân, sẵn có miếng thịt heo, anh em rót cho tụi bay đưa một chén đó. Dzia mà uống, ăn miếng thịt heo với tụi tao, rồi đầu thai đi phúc cho rồi đi.

Cầu cho tụi bay được tới xứ nào hồng có chiến tranh dặng sống cho an lành.”

Cả tiểu đội đứng im lặng để tưởng niệm hai người lính đã ra đi.

Tình Lính thấm thiết như vậy đó. Không cần nhang, không cần đèn, chỉ một cử chỉ, một lời nói giản dị, nhưng tôi nghĩ rằng quá đầy đủ để làm ấm lòng người quá cố.

Sau thủ tục cúng cho đồng đội đã ra đi, Trung sĩ Há mới rót nước mời Nam và tôi. Khi đưa cái ca nhôm cho tôi, ông vui vẻ giới thiệu thêm:

“Nước này . . . nhà làm, đã lằm, Thiếu úy!”

Tôi hơi ngạc nhiên: Nước mà lại phải . . . làm hay sao?

Đưa lên mũi ngửi, thì hóa ra là . . . Đế.

Trời đất ơi! Đang hành quân, đâu có được uống rượu! Nhất là mình còn đang đi tập sự, chưa được chính thức làm lính.

Tôi ngửi một hơi dài, khen ngon rồi trả lại cho người Trung sĩ.

Lúc này, người lính đầu bếp mới mời mọi người:

“Mời hai Thiếu úy, mời . . . Dượng Há, mời mấy anh . . . ăn đi.”

Giọng người lính là giọng . . . đàn bà!

Biệt Động Quân tuyển lính . . . con gái? . . . Từ hồi nào vậy?

Tôi ngạc nhiên, bật lên tiếng kêu:

“Hả!”

Người lính ngược lên nhìn tôi cười thật dễ thương, từ trong cái nón sắt rớt ra một chùm tóc dài đen mun.

Cô lính lấy cái cà mèn gấp cho tôi mấy miếng thịt heo, vừa đưa cho tôi vừa nói:

“Thiếu úy . . . chì quá! Tối qua đi trinh sát, tưởng chỉ có mình ơn anh Bôn dzới em thôi, ai dè có Thiếu úy đi nữa . . . dzui quá trời!

Tôi đi từ ngạc nhiên này tới ngạc nhiên khác:

Biệt Động Quân có . . . Lính con gái. Lính con gái này không những đi hành quân, mà còn dám . . . đi trinh sát nữa?

Tôi đi trinh sát, teo thấy mục nội, đổ mồ hôi hột, còn bị Thiếu úy Nam hù . . . rửa cẳng lên bàn thờ ngời. Còn cô, cô nói tình bơ . . . Đi trinh sát . . . “Dzui quá trời” nữa?

Trung sĩ Há chỉ một người lính đứng kế bên cô gái, giới thiệu:

“Coong nhỏ này tên Lan, cháu kêu tui bằng dượng, dzợ của thằng Bôn trời đánh này đó, Thiếu úy.”

Như để giải đáp thắc mắc cho tôi, Bon chào tôi rồi tươi cười nói tiếp:

“Dzợ em đó, Thiếu úy! Tụi em mới cưới, chưa báo đơn vị, nên chưa được nghỉ phép. Tụi em chưa có chỗ ở, nên em xin với Thiếu úy Nam cho em dẫn nó đi theo hành quân zới em luôn, đờ chừng nào em có phép làm đám cưới thì làm luôn tại đơn vị rồi xin nhà ở hậu cứ cho nó ở.”

Bôn chính là người lính đã cùng với tôi đi thám sát đêm qua. Trong đêm tối, tôi chỉ nhận ra Bôn

đội cái nón bo với cử chỉ nhanh nhẹn và hàm răng trắng tươi. Bây giờ nhìn rõ lại, trông hẳn ta to con và có nước da trắng, đôi tròng mắt hơi có màu xanh lá cây, và cái đầu hớt trọc lóc. Đặc biệt trên giấy TAB, anh có đeo một cái . . . búa đốn cây nhỏ.

Bôn vừa dứt lời thì một người lính khác tên Thìn, đã xía tiếp vô:

“Coong nhỏ Lang này, ở khít dzách với em đó, Thiếu úy. Nó chịu thằng Hải, hai đứa nó . . . cứ (cưỡi) nhau mình ơn đó.”

Tôi hiểu được chút ít, nhưng lại rơi vào một ngạc nhiên khác:

Trung sĩ Há là dưỡng của Lan, người lính kia . . . ở khít vách với Lan? Không lẽ tiểu đội này là . . . bà con chòm xóm với nhau hết hay sao?

Đứng đó mà thắc mắc hoài thì đói. Tôi để thắc mắc qua một bên mà làm sạch cái ca nhôm cơm gạo xấy. Thịt heo thì tôi có ăn qua rồi, nhưng chưa bao giờ ăn cơm với. . . me chua chấm muối ớt cả. Nam vừa ăn cơm vừa cắn xả lổp cộp coi ngon lành lắm, rồi anh móc túi áo trây di mời tôi một trái ớt hiểm. Ăn cơm xong, Nam lại móc túi tặng cho tôi . . . trái ổi đào nữa. Hóa ra, cái áo trây di của ông sĩ quan này, ngoài việc chống lạnh, còn được dùng để chứa đồ ăn nữa, đã thật. Mai mốt ra đơn vị, thế nào tôi cũng tậu một cái áo giống như của Thiếu úy Nam này mới được. Vừa ăn ổi, Nam vừa dẫn tôi đi vòng vòng để làm một mà . . . Huấn luyện tân binh cho tôi:

“Xả và ớt chống sốt rét, tiêu chảy. Mấy thứ này ở đâu cũng có, nhưng phải để ý một chút mới thấy. Thấy thì phải hái bỏ túi liền một khi. Không có nó, mình sẽ bị chết vì sốt rét, vì tiêu chảy trước khi trúng đạn Việt cộng. Ăn cơm xong, uống một ly nước nóng cỏ bỏ xả vô, thơm lắm.

Còn cái vụ vợ lính đi theo chồng, mỗi lần hành quân lâu ngày, thế nào cũng có một hai vụ, mình kiểm soát không nổi, mà cản cũng không xong. Anh nghĩ coi, lính tráng đi hành quân cả tháng trời, ít có khi nào được về phép lắm, cho nên mỗi khi có xe tiếp tế lên, thế nào cũng có vài bà trốn trong xe tới thăm chồng. Xe tiếp tế về rồi mới thấy họ ló đầu ra, mình làm gì bây giờ? Muốn đưa họ về cũng phải chờ tới chuyến tiếp tế kế chứ đâu còn cách nào nữa! Mấy người vợ này cũng không làm gì phiền phức cho mình, cho đơn vị, cũng không làm vướng chân người lính, có khi còn phụ với chồng đánh trận nữa, giống như đêm qua, cô Lan đi thám sát theo Bôn đó, họ cũng . . . được việc lắm. Thiếu tá Tiểu đoàn trưởng cũng biết vậy, nhưng chỉ có thể làm giảm con số vợ theo chồng mà thôi, chứ không làm sao ngăn cản hết được. Mai mốt đây ra đơn vị, thế nào anh cũng gặp những trường hợp này, thôi kệ, bỏ qua cho họ. Tình người mà! Vợ chồng ai mà chẳng nhớ nhau, tìm nhau! Mình sẽ chỉ bị phiền phức nếu lỡ họ bị . . . trúng đạn chết, lúc đó thế nào cũng bị “Thẩm Quyền” dũa thê thảm, lúc đó ráng đưa nón sắt ra mà đỡ. Anh có . . . vợ con, bồ bịch gì chưa?”

Thật là những kinh nghiệm quý báu mà chẳng có quân trường nào dạy cho tôi cả.

Tiểu đoàn đưng trận liên miên, làm cho tôi quên hết cả ngày giờ, thậm thoắt đã hết một tuần lễ thực tập với Tiểu đoàn 42 Biệt Động Quân rồi.

Một buổi sáng, sau trận đánh đêm, trung đội trong khi đang di chuyển, tôi nghe tiếng trực thăng thật gần, và Nam lúc bấy giờ mới cho tôi hay, tôi có . . . 30 giây để chạy ra bãi đáp trực thăng ở phía trước để được đưa về hậu cứ, qua tiểu đoàn khác thực tập tiếp. Không kịp từ giả bất cứ ai, tôi đưa tay chào Nam rồi phóng đi thật nhanh. Ra tới bãi đáp, tôi thấy Đạm và Châu đã có mặt trước đó rồi, đang ngồi chống súng chờ đợi. Một chiếc trực thăng, rồi hai chiếc đáp xuống, lính bổ xung nhào xuống trước, rồi tới đồ tiếp tế được bốc ra. Trực thăng vừa được dọn trống thì các băng ca chở thương binh đã ào ra ưu tiên lên trước, còn chỗ mới tới phiên ba đưa tụi tôi. Tôi lên một chiếc, Đạm và Châu theo chiếc kế tiếp bay vù lên cao thật là mau lẹ.



Trực thăng bay ào ào, đảo qua đảo lại làm cho tôi xính vính chẳng biết đâu là trời đâu là đất nữa. Tôi ráng tìm chỗ vịn, nhưng cả thành tàu chẳng có chỗ nào mà bám vào nữa, những người lính phải tự bám vào nhau ngồi xếp bằng xuống sàn máy bay để khỏi bị rớt ra ngoài. Tôi vừa mới tạm quen với chiếc trực thăng, đã có tiếng ai gọi tôi: “Thiếu úy cũng được về phép hả?”

Giọng nói phát ra thật yếu ớt, chắc là từ những chiếc băng ca, tôi quay người lại nhìn, một cái đầu trọc lóc ngóc lên:

“Em Bôn đây Thiếu úy!”

Tôi ráng lết vào phía trong một chút để hỏi chuyện, Bôn bị thương ngay ngực, máu ra ướt hết cả cuộn băng cá nhân. Lan ngồi kế bên vừa khóc vừa kể lại:

“Mới hồi sớm đây, cả tiểu đội xung phong chiếm mục tiêu, anh Bôn nhào lên mô đất cao thấy lựu đạn vô ổ súng thượng liên của tụi Việt cộng, ổ súng bị tiêu diệt nhưng còn một thẳng trước khi chết, ráng anh đâm anh Bôn một nhát ngay ngực, em kéo ảnh xuống khóc quá trời, kêu cứu thương. Y tá chạy lại băng cho ảnh rồi đưa ra sau, chờ chừng chèo qua khỏi một khúc sông thì trực thăng tới đó, mừng quá đi (dân quê đo thời gian bằng chiều dài chèo đò của một khúc sông). Nói tới đây, Lan cầm tay Bôn khóc rấm rức.

Sáng sớm, tôi có nghe báo cáo theo tiếng lóng truyền tin, tiểu đội 1 có “Một Bộ Trưởng” tức là một bị thương, tôi không biết là ai, dè đâu lại là Bôn. Tôi an ủi cả hai: “Có trực thăng là mừng lắm rồi, ráng chịu chút nữa sẽ tới bệnh viện, bác sĩ sẽ lau vết thương rồi băng lại cho chắc,

ngủ chừng tuần lễ là mạnh lại liền hà.”

Lan mếu máo nói với Bôn:

“Anh ráng sống nha anh . . . Em bỏ ba má đi theo anh, có một mình anh thôi đó.”

Tuần lễ cuối cùng, chúng tôi thực tập tại Tiểu đoàn 44 Biệt Động Quân, đang hành quân ở khu Rừng Tràm, Kiến Phong.

Lội nước biển có một tuần mà da dẻ chúng tôi mốc thối, đen mun, quần áo trận bạc màu sương gió. Những buổi dừng quân, chúng tôi leo lên những cây tràm cời giầy lột vớ ra vắt cho ráo nước rồi lại mang trở lại, nhìn người lính Biệt Động Quân nấu cơm trên cây, tôi thán phục họ hết mức.

Chấm dứt hai tuần lễ thực tập, bọn lính mới chúng tôi đã có thêm những kinh nghiệm chiến trường thật là quý báu, sẵn sàng sử dụng nó khi ra trận tuyến.

Trực thăng đổ chúng tôi về hậu cứ Liên đoàn, chờ sáng mai về Cần Thơ. Chúng tôi sẽ trình diện Bộ Tư Lệnh Biệt Động Quân ở Trại Đào Bá Phước, chờ lệnh bổ xung đi đơn vị mới.

Tắm rửa xong, ba thằng tôi ngồi xe lô ra chợ ăn uống cho bổ những ngày hành quân. Từ phía trước, một cặp trai gái đang rảo bước, người con trai mặc đồ Biệt Động, da trắng (lính Biệt Động thường là đen thui, ít có ai da trắng), dáng bự con, còn cô em gái hậu phương bận áo bà ba trắng. Tới gần, cả hai nhận ra tôi, kêu lớn:

“Thiếu úy.”

Thì ra hai vợ chồng Bôn và Lan. Tôi mừng cho họ:

“Bôn, em đã bình phục rồi hả? Xuất viện chưa?”

“Dạ, em xuất viện bữa qua, được nghỉ phép một ngày rồi lên đơn vị. Bữa nay tụi em đi sắm đồ cưới, đặng lát nữa Lan dẫn em tới nhà ba má cố . . . ra mắt đó.”

“Ra mắt? Bộ em chưa gặp ba má Lan lần nào hay sao?”

Hải và Lan nhìn nhau cười, mời tôi vào quán sinh tố kể bên kể câu chuyện hai người quen nhau cho tôi nghe.

Mới có một tuần lễ mà tóc của Bôn đã mọc ra tua tủa, nhưng lại có màu . . . vàng xậm. Vùng IV đất sinh màu đen, không thể nói lộ xình đất dính lên đầu, mà dù có xình dính lên, cũng không thể là màu vàng này được. Lại thêm tròng mắt của Bôn không có màu đen hoặc nâu như đa số người Việt, nó lại có màu . . . Xanh lá cây.

Bôn thấy tôi nhìn anh hoài, ra vẻ ngạc nhiên, anh nhìn Lan rồi quay lại tôi, cười cười nói với tôi:

“Em có máu lai, Thiếu úy. Có điều em không biết ba má em là ai? Từ khi sanh em ra, má em

bỏ em cho bà ngoại nuôi, nên em không biết ba em là người xứ nào và má em ra sao nữa? Da trắng thì không sao, nhưng tóc em vàng quá chừng đi, em phải hớt trọc cho hồng có ai thấy. Bà ngoại nuôi em tới lớn, em đi làm mướn nuôi lại bà ngoại. Tới khi bà ngoại chết, em hồng còn bà con gì hết, sẵn bạn bè đảng Biệt Động hết trơn, em cũng đảng lính cho có bạn với tụi nó.

Thì ra Bôn là con lai, tính tuổi ra thì không phải lai Mỹ, chắc là cha anh gốc Âu châu gì đó.

Tới phiên Lan, cô đã tươi cười kể lại câu chuyện hai người quen nhau:

Em đâu có . . . gueng anh Bôn đâu! Ảnh đâu phải người xứ Bạc Liêu này đâu, ảnh ở Cần Thơ lận. Mà khi em lấy chồng, làm đám cưới, em lấy . . . người khác, chứ hồng phải ảnh.

Nguyễn Khấp Nơi

Theo <http://vietluanonline.com/080711/Linhbietdong-51namthanhlapBDQ.html#3>

Nguồn: <https://hung-viet.org/a6847/linh-biet-dong>

Kính mời đọc thêm những bài khác của tác giả tại:
<http://www.vietnamvanhien.org/NguyenKhapNoi.html>

www.vietnamvanhien.net



VIỆT NAM VĂN HIẾN
www.vietnamvanhien.info

TỦ SÁCH VĂN HIẾN TRÊN MẠNG VỚI HƠN 12000 TÁC PHẨM & TIẾT MỤC